

Ngày 02/07/2026



# TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

CUỐI NGÀY

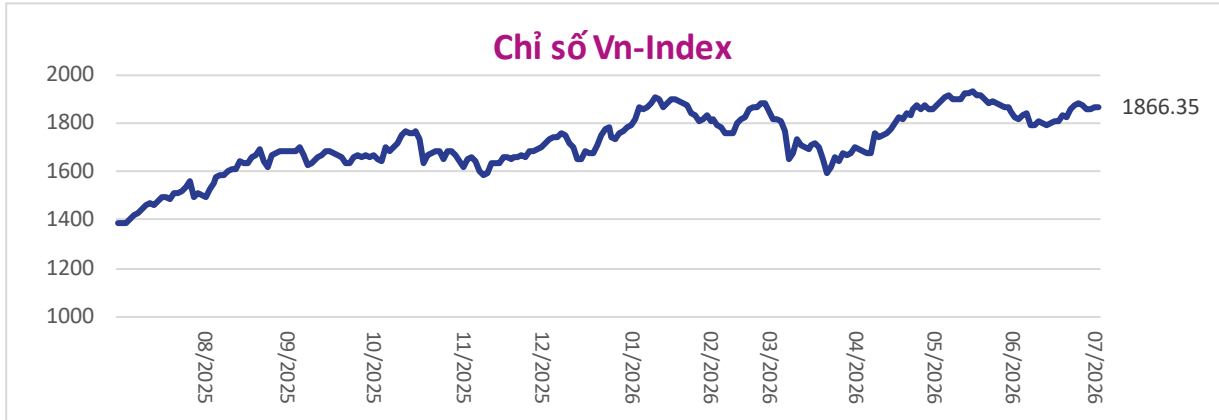


## Tổng quan thị trường

1866.35

-0.86

-0.05%

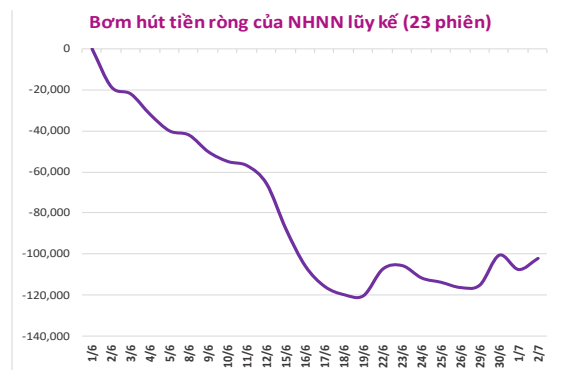
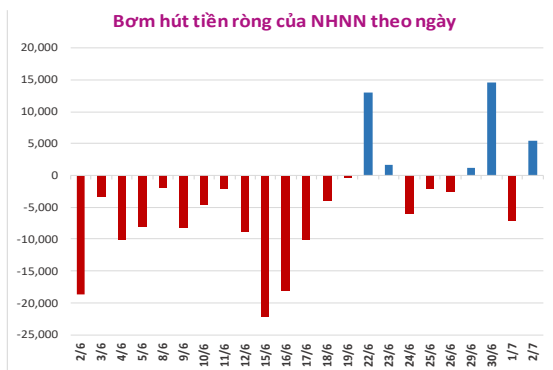


Kết thúc phiên giao dịch ngày 02/07/2026, chỉ số Vn-Index đóng cửa ở mức 1866,35 điểm. So với phiên giao dịch ngày hôm trước, Vn-Index giảm -0,86 điểm, nhưng vẫn đang vận động trên đường trung bình 10 ngày. Thanh khoản của thị trường giảm so với phiên giao dịch trước, đồng thời khối lượng giao dịch cũng thấp hơn so với trung bình 20 ngày gần đây. Trong số các mã cổ phiếu trụ có vốn hoá lớn nhất trong Vn-Index, một số mã cổ phiếu đang có mức tăng giá mạnh là: VHM(+1,1%), VIC(+1,5%), trong khi đó một số mã cổ phiếu đang có mức giảm giá mạnh là: VCB(-1,4%), BID(-1,2%), TCB(-1,3%). Diễn biến của các chỉ báo dòng tiền cho thấy: Cả hai chỉ báo dòng tiền AccDist và OBV tiếp tục trong xu hướng tăng.

Trong tháng 6/2026, khối ngoại tiếp tục đà bán ròng cổ phiếu với tổng giá trị là -15.168 tỷ đồng. Và trong những ngày đầu tháng 7/2026, khối ngoại tiếp tục bán ròng -85 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2026 đến nay, khối ngoại đã bán ròng với tổng giá trị là -80.761 tỷ đồng. Trong phiên giao dịch ngày 02/07, khối ngoại đã chuyển sang bán ròng -440 tỷ đồng.

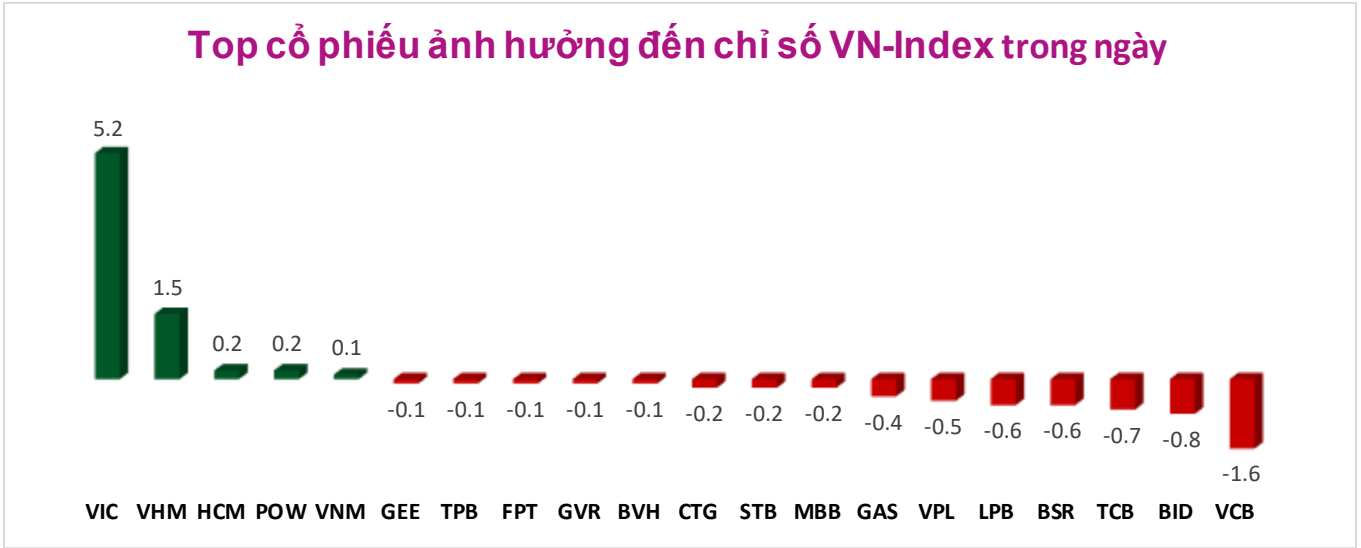
Trên thị trường mở hôm nay, NHNN đã bơm 5.467 tỷ đồng. Như vậy, diễn biến bơm – hút tiền của NHNN đang cho thấy sự điều hành linh hoạt theo diễn biến thị trường.

## Bơm hút tiền của Ngân Hàng Nhà Nước



# TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

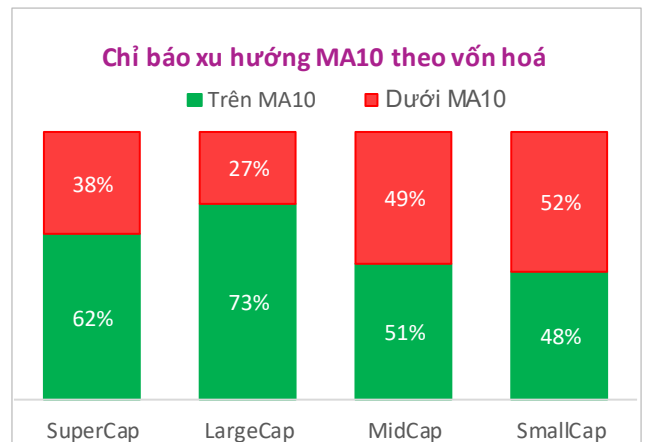
## Nhóm dẫn dắt thị trường



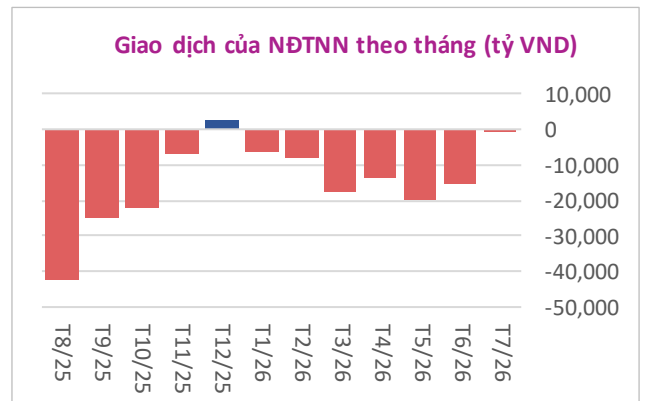
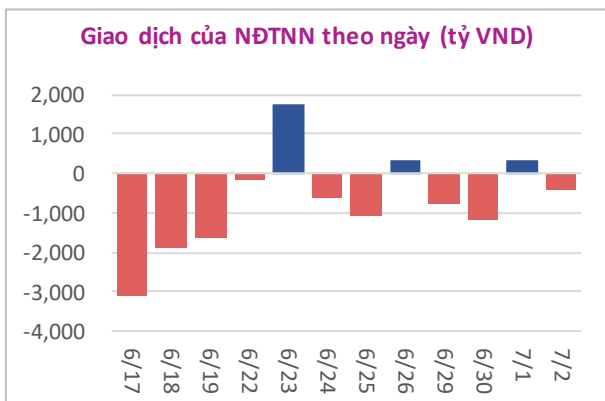
## Chỉ báo xu hướng ngắn hạn

**Chỉ báo xu hướng MA10 theo ngành**

Ngân hàng ↑	Bất động sản ↓	Chứng khoán ↑
Thép ↓	Phân bón ↓	Công nghệ ↑
Dầu khí ↓	Khu CN ↓	Thủy sản
Bảo hiểm ↓	Xây dựng	Cảng biển ↓
Mía đường ↑	Bán lẻ ↑	Dệt may ↓

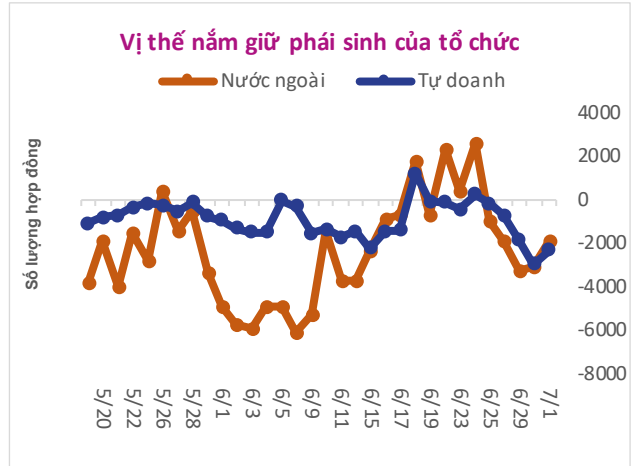
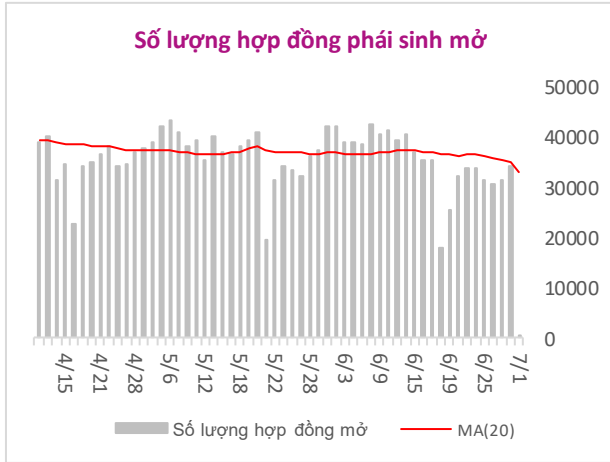


## Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài



# TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

## Thị trường phái sinh VN30

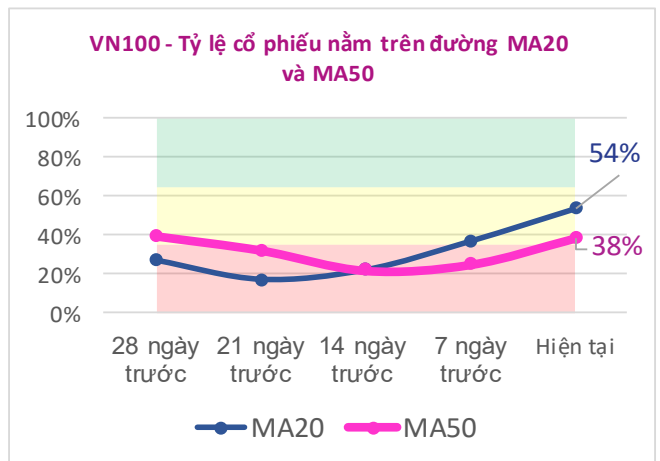


Ghi chú: số âm = hợp đồng short phái sinh

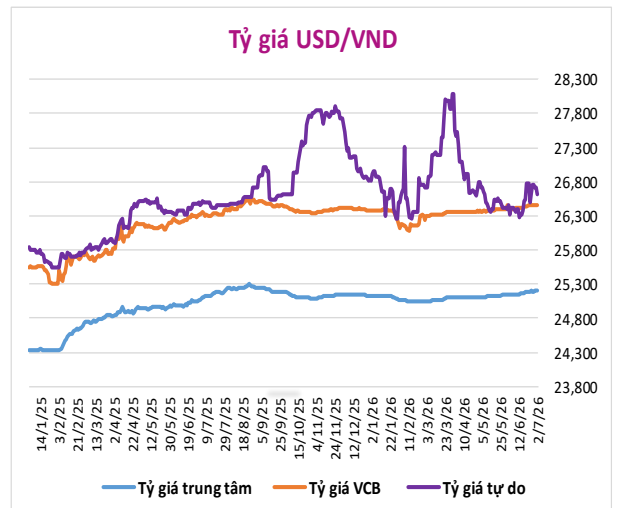
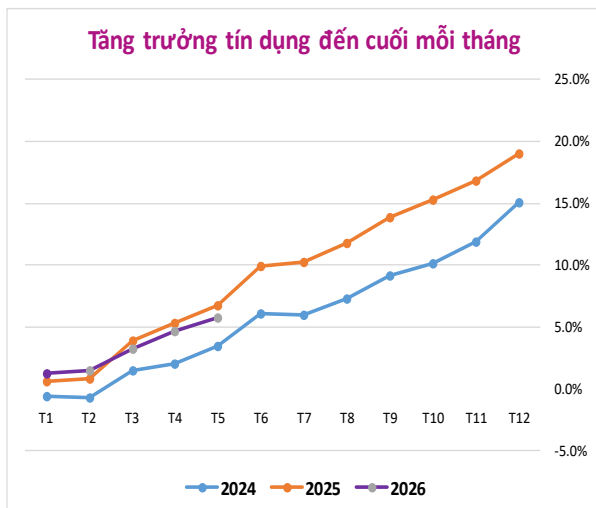
## Các mã cổ phiếu ảnh hưởng đến VnIndex 5 ngày gần nhất

VCB (+2.3)	VPB (+1.7)	MBB (+1.6)	CTG (+1.2)	HDB (+1.1)
BID (+1.0)	SSB (+0.9)	MWG (+0.8)	TCB (+0.7)	FPT (+0.5)
VIB (+0.5)	HCM (+0.5)	BSR (+0.3)	SSI (+0.3)	ACB (+0.3)
TPB (+0.3)	VPL (-0.3)	VNM (-0.4)	LPB (-2.5)	VIC (-7.7)

## Tỷ lệ cổ phiếu nằm trên đường MA20 và MA50



## Tăng trưởng tín dụng và tỷ giá

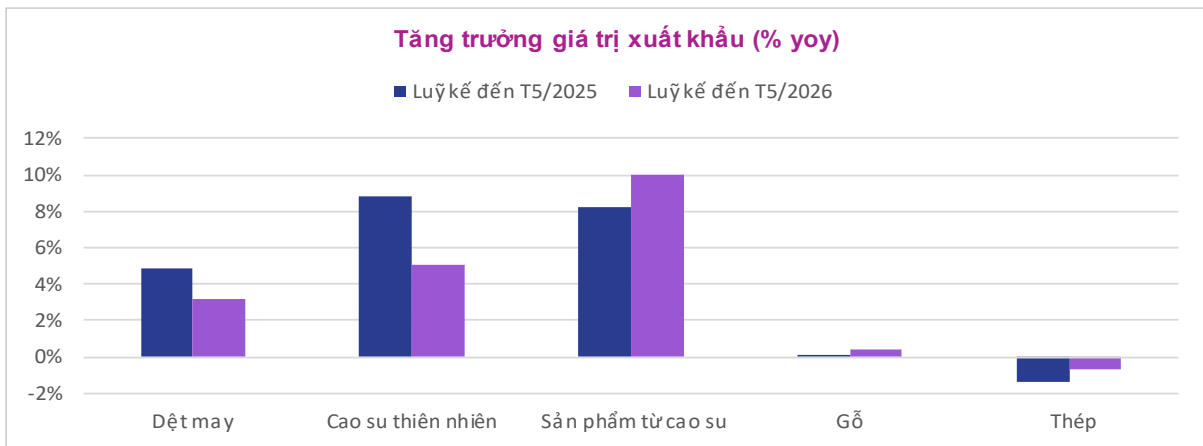


# TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

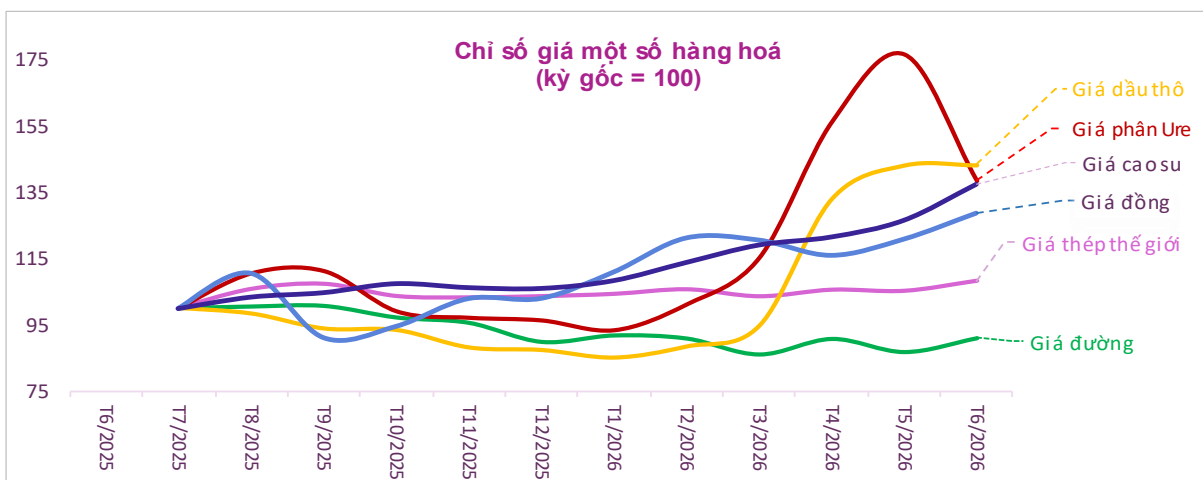
## Chỉ tiêu vĩ mô Việt Nam

Chỉ tiêu	03/2026	04/2026	05/2026	Nhận xét
Chỉ số PMI	51.2	50.5	52.8	PMI duy trì trên 50 điểm, tăng so với 2 tháng trước đó, một phần nhờ nỗ lực tích trữ hàng hoá
Sản xuất công nghiệp (YoY)	6.9%	9.9%	8.8%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (YoY)	12.1%	12.1%	11.8%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Kim ngạch xuất khẩu (YoY)	20.1%	22.8%	18.0%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Kim ngạch nhập khẩu (YoY)	27.8%	35.7%	33.8%	Duy trì tăng trưởng dương và khá ổn định
Tỷ lệ lạm phát (YoY)	4.7%	5.5%	5.6%	Lạm phát tiếp tục tăng mạnh đáng lo ngại
Tỷ giá VCB USD/VND (MoM)	0.5%	0.0%	0.10%	Tỷ giá vẫn đang bình ổn

## Tăng trưởng xuất khẩu một số ngành hàng



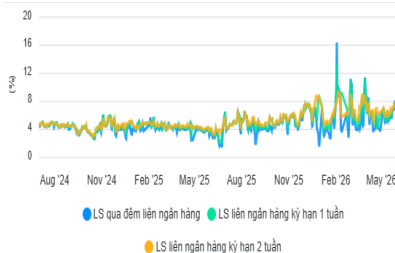
## Diễn biến giá một số loại hàng hoá



## ĐIỂM TIN

### TIN NỔI BẬT

**Lãi suất liên ngân hàng tăng vọt lên 13%:** Lãi suất vay mượn bình quân kỳ hạn qua đêm trên thị trường liên ngân hàng đã tăng mạnh lên 13% trong phiên 30/6, mức cao nhất kể từ cuối tháng 3, sau khoảng hai tuần duy trì ở vùng 4–6%. Các kỳ hạn 1 tuần, 2 tuần và 1 tháng cũng đồng loạt tăng lên khoảng 8–8,5%, phản ánh áp lực thanh khoản ngắn hạn gia tăng trong hệ thống ngân hàng. Để hỗ trợ thanh khoản, Ngân hàng Nhà nước đã bơm ròng gần 14.600 tỷ đồng qua kênh thị trường mở (OMO) và triển khai nghiệp vụ hoán đổi USD/VND kỳ hạn 7 ngày. Nếu tình trạng căng thẳng thanh khoản kéo dài, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay có thể chịu áp lực tăng trong thời gian tới. (Nguồn: vietnambiz.vn)



## TIN QUỐC TẾ

**Fed đối mặt làn sóng lạm phát thứ ba tại Mỹ:** Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đang phải đối mặt với làn sóng lạm phát thứ ba, phát sinh trực tiếp từ sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo (AI) và xu hướng dịch chuyển dòng vốn đầu tư công nghệ quy mô lớn. Khác biệt với các chu kỳ tăng giá do đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu hay biến động năng lượng trước đây, áp lực lạm phát lần này mang tính cấu trúc sâu sắc. Biến động này được truyền tải trực tiếp qua ba kênh chính: chi phí linh kiện phần cứng tăng cao do khan hiếm, giá các dịch vụ phần mềm tích hợp công nghệ leo thang và sự gia tăng áp lực tiêu thụ điện năng từ hệ thống các trung tâm dữ liệu. Việc các tập đoàn lớn duy trì ngân sách đầu tư công nghệ khổng lồ bất chấp bối cảnh lãi suất cao đang làm giảm đáng kể hiệu quả từ chính sách tiền tệ thắt chặt truyền thống của Fed. (Nguồn: vietnambiz.vn)

**Hành lang hàng hải tạm thời giúp nối lại vận tải qua eo biển Hormuz:** Một hành lang hàng hải tạm thời vừa được thiết lập nhằm nối lại hoạt động vận tải qua eo biển Hormuz sau giai đoạn dài bị gián đoạn do căng thẳng địa chính trị. Tuyến đường độc đạo chiếm hơn 20% lượng dầu lưu thông toàn cầu này từng bị phong tỏa và chịu các cuộc tấn công vũ khí, gây chao đảo thị trường năng lượng. Giải pháp tình thế này ra đời dựa trên sự đồng thuận bước đầu giữa các bên liên quan, cho phép tàu thương mại vận chuyển hàng hóa quay trở lại lưu thông dưới các điều kiện an toàn nghiêm ngặt. Mặc dù dòng chảy dầu thô bắt đầu hồi phục, giới vận tải biển quốc tế vẫn giữ thái độ thận trọng do chi phí bảo hiểm khu vực còn neo cao và tình bền vững của hành lang hoàn toàn phụ thuộc vào tiến trình đàm phán chính trị sắp tới. (Nguồn: vneconomy.vn)

## TIN THỊ TRƯỜNG

**Chứng khoán Mỹ** Trong phiên giao dịch ngày 1/7/2026 ghi nhận một ngày giảm điểm đồng loạt trên cả ba chỉ số chính, đặc biệt chịu áp lực lớn ở nhóm cổ phiếu công nghệ. Cụ thể, chỉ số Dow Jones điều chỉnh nhẹ nhất khi chỉ giảm 12,98 điểm, tương đương 0,02%, đóng cửa tại mức 52.306,22 điểm. Trong khi đó, S&P 500 mất 15,96 điểm, tương ứng mức giảm 0,21%, lùi về mốc 7.483,40 điểm. Chịu tác động nặng nề nhất là chỉ số Nasdaq khi lao dốc mạnh tới 467,22 điểm, bốc hơi 1,54% giá trị và khép phiên ở mức 29.809,13 điểm. Làn sóng sắc đỏ này xuất phát từ áp lực bán tháo mạnh mẽ tại các cổ phiếu công nghệ hàng đầu. (Nguồn: VIX tổng hợp)

**Thị trường dầu:** Chốt phiên giao dịch 1/7, thị trường năng lượng thế giới ghi nhận xu hướng lao dốc mạnh khi giá dầu thô đồng loạt giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 4 tháng qua. Cụ thể, giá dầu Brent Biển Bắc tại thị trường London sụt giảm 1,1% xuống còn 77,08 USD/thùng, trong khi giá dầu ngọt nhẹ WTI của Mỹ cũng giảm 0,9%, lùi về mốc 73,21 USD/thùng. Nguyên nhân cốt lõi kích hoạt làn sóng bán tháo này đến từ những tín hiệu tích cực trong tiến trình đàm phán giữa Mỹ và Iran, mở ra triển vọng khởi phucss hoàn toàn hoạt động vận tải năng lượng an toàn qua eo biển chiến lược Hormuz. Bên cạnh đó, nguồn cung toàn cầu được củng cố khi Iraq gia tăng sản lượng khai thác tại các mỏ phía Nam, lần át áp lực từ việc dự trữ dầu chiến lược của Mỹ đang sụt giảm. (Nguồn: VIX tổng hợp)

**Thị trường vàng:** Trong phiên giao dịch sáng 2/7/2026, thị trường tài chính toàn cầu chứng kiến những biến động trái chiều mạnh mẽ khi giá vàng thế giới tăng vọt, còn Phố Wall lại đồng loạt "đổ lửa". Cụ thể, giá vàng giao ngay bật tăng 1,6% lên mức 4.071,04 USD/ounce sau khi dữ liệu việc làm Mỹ (báo cáo ADP) thấp hơn kỳ vọng và phát biểu của Chủ tịch Fed kéo lợi suất trái phiếu đi xuống, kích hoạt dòng tiền tìm nơi trú ẩn. Ngược lại, thị trường chứng khoán Mỹ ghi nhận sắc đỏ bao trùm các chỉ số chính: Dow Jones giảm nhẹ 0,03%, S&P 500 giảm 0,22% và Nasdaq Composite sụt 0,66%. Áp lực giảm điểm chính của Phố Wall đến từ làn sóng bán tháo mạnh ở nhóm cổ phiếu công nghệ, đặc biệt là ngành bán dẫn với mức lao dốc sâu tới 6,3%. (Nguồn: VIX tổng hợp)

CHỈ SỐ	ĐIỂM	+/-	+/- (%)
Dow Jones	52306.22	-12.98	-0.02
S&P 500	7483.40	-15.96	-0.21
Nasdaq	29809.13	-467.22	-1.54
FTSE100	10478.34	-18.78	-0.18
Euro Stoxx 50	6284.06	44.03	0.18
DAX	25040.28	44.47	0.18
Nikkei 225	69136.00	-926.32	-1.32
Shanghai	4112.45	18.05	0.44
KOSPI	8303.41	-173.07	-2.04

## TIN TRONG NƯỚC

**Phó Thống đốc NHNN: Tăng trưởng tín dụng đến 26/6 đạt 7,41%:** phản ánh tốc độ bứt phá mạnh mẽ và năng lực hấp thụ vốn đang hồi phục nhanh chóng của nền kinh tế. Dòng vốn chiến lược này được tập trung dòng chảy chủ yếu vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, ngành công nghiệp mũi nhọn, xuất khẩu và các dự án chuyển đổi số; đồng thời kiểm soát nghiêm ngặt tại các phân khúc tiềm ẩn rủi ro cao. Trong nửa cuối năm, Ngân hàng Nhà nước cam kết duy trì ổn định mặt bằng lãi suất cho vay hợp lý, chủ động điều tiết và linh hoạt phân bổ hạn mức tín dụng cho các ngân hàng thương mại có sức khỏe tài chính tốt, song song với việc đẩy mạnh xử lý nợ xấu thực chất để bảo đảm an toàn hệ thống. (Nguồn: vietnambiz.vn)

**Dự báo giá xăng dầu đồng loạt giảm trong chiều nay:** Theo thông tin dự báo về kỳ điều hành giá ngày 2/7/2026, giá bán lẻ xăng dầu trong nước có khả năng đồng loạt giảm từ 50 đến 700 đồng/lit tùy mặt hàng. Xu hướng này chịu tác động trực tiếp từ sự lao dốc của thị trường năng lượng thế giới, khi giá dầu WTI lùi về mức 67,67 USD/thùng và dầu Brent giảm xuống 70,71 USD/thùng. Đây cũng là vùng giá thấp nhất trong vòng 4 đến 5 tháng qua nhờ các tín hiệu tích cực từ cuộc đàm phán giữa Mỹ và Iran giúp giải tỏa lo ngại gián đoạn nguồn cung qua eo biển chiến lược. Nếu dự báo này chính xác, thị trường xăng dầu nội địa sẽ ngay lập tức quay đầu hạ nhiệt, điều chỉnh giảm sau khi vừa ghi nhận mức tăng hơn 1.200 đồng/lit vào ngày trước đó. (Nguồn: stockbiz.vn)

# TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

## Danh mục theo dõi trung hạn

STT	Mã	Ngành	Chỉ số cơ bản				Chỉ số định giá				Giá thị trường (02/7/26)		
			% LNST Q3/25 (YoY)	% LNST Q4/25 (YoY)	Biên lợi nhuận ròng Q3/25	Biên lợi nhuận ròng Q4/25	ROE Chỉ số (TTM) Năm: 2025 (TTM)	ROA Chỉ số (TTM) Năm: 2025 (TTM)	Book Value	EPS		P/B	P/E
1	ACB	Ngân hàng	10.6%	-38.7%	51.1%	33.9%	17.6%	1.7%	18,401	3,042	1.23	7.4	22,650
2	ANV	Thủy sản	915.5%	4610.8%	14.2%	11.9%	31.6%	18.7%	13,226	3,748	1.63	5.7	21,500
3	BFC	Phân bón	14.0%	-29.9%	3.6%	2.8%	19.3%	8.6%	29,657	7,003	1.90	8.0	56,300
4	BID	Ngân hàng	16.7%	45.3%	28.8%	38.2%	18.8%	1.0%	24,726	4,342	1.72	9.8	42,550
5	BMP	VLXD	21.0%	13.2%	22.9%	20.3%	44.0%	37.4%	35,151	15,010	4.40	10.3	154,500
6	BSR	Đầu khí	175.1%	3739.7%	2.6%	8.1%	8.9%	6.0%	12,079	1,036	2.06	24.0	24,900
7	CTD	Xây dựng	217.2%	117.8%	4.0%	2.3%	8.6%	2.5%	90,563	7,540	0.80	9.5	72,000
8	CTG	Ngân hàng	63.9%	12.3%	37.8%	47.4%	21.1%	1.3%	23,129	4,488	1.48	7.6	34,250
9	CTR	Xây dựng	15.5%	8.8%	4.3%	4.1%	30.5%	7.8%	18,086	5,242	4.74	16.4	85,800
10	DCM	Phân bón	171.9%	16.6%	11.0%	10.3%	18.7%	11.7%	20,390	3,706	1.74	9.6	35,400
11	DGC	Hóa chất	9.0%	-16.3%	28.6%	24.0%	20.8%	17.1%	40,566	8,397	1.19	5.8	48,300
12	DGW	Bán lẻ	39.2%	10.3%	2.3%	2.0%	16.9%	5.5%	15,690	2,508	2.56	16.0	40,200
13	DHA	Khai thác đá	111.3%	146.3%	32.8%	18.4%	24.0%	21.7%	32,319	7,258	1.62	7.2	52,200
14	FOX	Viễn thông	26.2%	22.8%	18.4%	17.3%	31.2%	13.7%	15,202	4,719	4.97	16.0	75,500
15	FPT	Phần mềm	17.1%	19.5%	16.9%	14.8%	23.6%	11.7%	25,683	6,590	2.82	11.0	72,500
16	GAS	Đầu khí	1.3%	-32.4%	7.3%	3.2%	17.7%	13.0%	28,038	4,796	2.76	16.1	77,300
17	GEG	Điện	267.5%	676.3%	11.9%	16.3%	11.5%	4.6%	15,665	2,282	0.88	6.0	13,800
18	GMD	Dịch vụ	-3.6%	76.4%	27.7%	40.9%	11.7%	8.9%	34,842	5,162	2.16	14.59	75,300
19	HAG	Nông nghiệp	23.1%	345.5%	22.8%	50.7%	18.1%	8.6%	11,191	1,762	1.34	8.51	15,000
20	HDG	Bất động sản	85.0%	482.5%	47.2%	42.2%	9.0%	4.9%	22,644	2,570	0.91	8.05	20,700
21	HHV	Xây dựng	23.3%	58.1%	16.7%	16.7%	5.1%	1.5%	24,481	1,364	0.47	8.36	11,400
22	HPG	Thép	32.8%	38.4%	11.0%	8.4%	12.6%	6.4%	17,096	2,021	1.37	11.58	23,400
23	HT1	Xi măng	278.5%	413.6%	4.6%	4.3%	5.5%	3.5%	13,336	718	1.01	18.74	13,450
24	KBC	Bất động sản	54.8%	2477.5%	23.2%	40.3%	9.1%	3.8%	28,399	2,365	1.03	12.41	29,350
25	KDH	Bất động sản	692.5%	101.7%	47.9%	43.7%	5.2%	3.2%	18,865	1,456	1.15	14.87	21,650
26	LCG	Xây dựng	9.6%	130.2%	7.1%	4.7%	5.7%	2.2%	13,112	723	0.66	11.95	8,640
27	MCH	Thực phẩm	-18.9%	-11.1%	22.6%	22.7%	44.5%	21.6%	17,480	6,336	7.93	21.89	138,700
28	MML	Thực Phẩm	419.5%	79.6%	4.3%	6.3%	11.6%	5.0%	15,282	1,819	1.95	16.38	29,800
29	MSH	Hàng May mặc	54.2%	17.4%	12.2%	14.6%	28.7%	13.3%	19,626	5,962	1.71	5.62	33,500
30	MSN	Thực phẩm	43.4%	48.4%	8.8%	9.9%	9.6%	3.0%	29,647	4,448	2.44	16.28	72,400
31	MSR	Khai khoáng	101.5%	207.9%	0.3%	9.3%	0.1%	0.0%	11,076	10	3.58	3856.67	39,600
32	MWG	Bán lẻ	121.4%	144.9%	4.5%	4.9%	23.0%	9.1%	22,575	4,814	3.53	16.55	79,700
33	NAF	Nước trái cây	55.8%	26.3%	7.0%	7.6%	16.5%	6.7%	11,491	2,140	4.18	22.46	48,050
34	NLG	Bất động sản	679.5%	-62.1%	12.5%	29.6%	4.8%	2.5%	30,559	1,951	0.86	13.48	26,300
35	NT2	Điện	383.5%	641.4%	11.1%	21.9%	25.0%	12.6%	16,880	3,926	1.35	5.82	22,850
36	NTP	VLXD	49.9%	-6.3%	16.0%	10.8%	25.1%	14.8%	24,742	5,805	2.05	8.75	50,800
37	PLX	Đầu khí	441.0%	14.2%	0.8%	0.9%	9.2%	3.2%	22,781	2,305	1.63	16.14	37,200
38	POW	Điện	109.2%	585.3%	12.1%	7.9%	6.5%	2.8%	13,307	1,019	1.12	14.62	14,900
39	PVS	Đầu khí	73.3%	73.5%	3.5%	9.9%	11.8%	5.0%	31,694	3,722	1.21	10.34	38,500
40	QNS	Đường	-28.4%	-2.8%	14.2%	22.4%	18.6%	13.6%	28,956	5,231	1.70	9.39	49,100
41	SBT	Đường	-13.0%	-19.2%	3.7%	2.8%	6.7%	2.2%	13,938	866	1.50	24.07	20,850
42	SHB	Ngân hàng	49.8%	8.3%	40.7%	39.0%	19.1%	1.5%	14,800	2,605	0.93	5.26	13,700
43	SIP	Bất động sản	21.7%	6.3%	17.1%	17.4%	25.3%	5.0%	24,181	6,303	2.07	7.93	50,000
44	STB	Ngân hàng	31.8%	-176.5%	33.0%	-35.8%	10.3%	0.7%	31,756	3,150	2.29	23.04	72,600
45	TCB	Ngân hàng	14.2%	104.1%	46.4%	47.2%	15.4%	2.3%	25,331	3,663	1.34	9.24	33,850
46	TCM	Hàng May mặc	-21.4%	-24.2%	7.1%	5.4%	11.4%	6.7%	21,823	2,419	0.93	8.37	20,250
47	TRC	Cao su	60.4%	-68.8%	49.0%	15.2%	13.1%	11.5%	69,312	8,669	1.19	9.48	82,200
48	VCB	Ngân hàng	5.3%	0.7%	50.0%	45.0%	16.6%	1.6%	27,231	4,213	2.28	14.74	62,100
49	VGT	Hàng May mặc	56.0%	57.7%	7.1%	8.4%	9.1%	4.4%	20,090	2,666	0.58	4.35	11,600
50	VHC	Thủy sản	33.5%	-43.4%	13.1%	9.0%	14.4%	10.6%	44,495	6,465	1.35	9.28	60,000
51	VJC	Hàng không	-43.9%	43618.4%	1.9%	1.7%	10.1%	1.8%	42,005	3,589	3.31	38.73	139,000
52	VNM	Sản phẩm từ sữa	4.5%	31.7%	14.8%	16.6%	26.6%	17.4%	16,499	4,504	3.36	12.32	55,500
53	VPB	Ngân hàng	76.8%	61.1%	36.6%	36.2%	14.6%	2.2%	22,722	3,070	1.22	9.06	27,800
54	VTP	Vận tải	-20.2%	17.3%	1.7%	2.6%	24.1%	5.8%	14,519	3,348	4.38	19.00	63,600

## Tín hiệu kỹ thuật

Mã	Thời gian	Mẫu nến	Giá cổ phiếu
BSI	2/7/2026 3:00 PM	Break Out	50.3
DRI	2/7/2026 3:00 PM	Bullish Engulfing	47.8

## Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (“VIX”). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.